

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VB
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST

Ngày 31-3-2023

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 191/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H; nơi cư trú: Số nhà R, ngõ Y, khu phố TH, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Đ; nơi cư trú: nhà R, ngõ Y, khu phố TH, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Ngô Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Thành Đ kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 19-4-2019 tại Ủy ban nhân dân thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Anh chị kết hôn trong hoàn cảnh đã là vợ chồng và có 01 con chung, do mâu thuẫn vợ chồng nên anh chị đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn vào năm

2013 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 108/2013/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2013. Năm 2018 anh chị về chung sống cùng nhau và có thêm 01 con chung, sau đó đăng ký kết hôn lại lần thứ 2. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính nhau, nhiều lần xảy ra xô sát, bất hòa. Đầu năm 2022 chị đã có đơn xin ly hôn anh Đ gửi đến Tòa án, sau đó chị đã rút đơn để vợ chồng Đ tụ. Tại Quyết định số 14/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện VB đã đình chỉ giải quyết vụ án ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Thành Đ. Tuy nhiên sau khi chị rút đơn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên căng thẳng do anh Đ thường xuyên nghi ngờ giám sát quản lý chị, gây áp lực với chị trong công việc. Vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra xô sát làm các con bị tổn thương. Từ tháng 8/2022 đến nay vợ chồng anh chị sống ly thân, đối xử với nhau lạnh nhạt. Nay nhận thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Thành Đ.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Thành Đ có 02 con chung là Nguyễn Phú T, sinh ngày 10-5-2013 và Nguyễn Khải A, sinh ngày 09-3-2019. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con Nguyễn Phú T cho anh Đ nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Khải A cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh Đ.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và trong quá trình xét xử, anh Nguyễn Thành Đ xác nhận về điều kiện hoàn cảnh kết hôn như chị Ngô Thị H trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Đầu năm 2022 chị H đã làm đơn ly hôn anh, sau đó chị rút đơn để vợ chồng Đ tụ. Sau đó, chị H tiếp tục làm đơn ly hôn anh. Thời gian gần đây vợ chồng anh chị có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về kinh tế, anh đã cố gắng để vợ chồng hòa hợp vì các con, tuy nhiên chị H vẫn cố tình ly hôn anh. Nay chị H xin ly hôn anh không đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Ngô Thị H có 02 con chung là Nguyễn Phú T, sinh ngày 10-5-2013 và Nguyễn Khải A, sinh ngày 09-3-2019. Khi ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao con Nguyễn Khải A cho chị H nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Phú T cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh xin tự giải quyết với chị H.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Ngô Thị H được ly hôn anh Nguyễn Thành Đ. Về con chung: Giao con Nguyễn Phú T, sinh ngày 10-5-2013 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Khải A, sinh ngày 09-3-2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ tự giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Nguyễn Thành Đ cư trú tại Khu phố Tân Hòa, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn giữa chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Về nội dung vụ án:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng vào ngày 19-4-2019, là hôn nhân hợp pháp. Anh chị kết hôn trong hoàn cảnh đã là vợ chồng và có 01 con chung. Do mâu thuẫn vợ chồng nên anh chị đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 108/2013/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2013. Năm 2018 anh chị trở về chung sống cùng nhau và có 01 con chung và đăng ký kết hôn lần hai. Quá trình

chung sống, anh chị hoà thuận thời gian gần thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Đầu năm 2022 chị H có đơn xin ly hôn anh Đ , sau đó chị rút đơn. Tại Quyết định số 14/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện VB đã đình chỉ giải quyết vụ án giữa chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ. Nay chị H xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị được ly hôn với anh Đ . Quá trình giải quyết vụ án, anh Đ không đồng ý ly hôn. Qua xác minh thấy vợ chồng chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ có mâu thuẫn, chị H nhiều lần làm đơn xin ly hôn anh Đ . Vợ chồng anh chị sống ly thân, không quan tâm đến nhau, đối xử với nhau lạnh nhạt. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị Ngô Thị H xin ly hôn anh Nguyễn Thành Đ phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ có hai con chung là Nguyễn Phú T, sinh ngày 10-5-2013 và Nguyễn Khải A, sinh ngày 09-3-2019. Khi ly hôn, chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ cùng đề nghị Tòa án giao con Nguyễn Phú T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Khải A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét yêu cầu đề nghị nuôi con chung của anh chị, Hội đồng xét xử nhận định: Anh Nguyễn Thành Đ và chị Ngô Thị H đều có nơi ở và thu nhập ổn định, cháu Nguyễn Phú T, sinh ngày 10-5-2013 có nguyện vọng xin ở với anh Đ , cháu Nguyễn Khải A, sinh ngày 09-3-2019 còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị, giao cháu Nguyễn Phú T cho anh Đ nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Khải A cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ tự giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Ngô Thị H được ly hôn anh Nguyễn Thành Đ.
2. Về con chung: Giao con Nguyễn Phú T, sinh ngày 10-5-2013 cho anh Nguyễn Thành Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Khải A, sinh ngày 09-3-2019 cho chị Ngô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ tự giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Ngô Thị H và anh Nguyễn Thành Đ không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp tạm ứng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002402 ngày 14 tháng 11 năm 2022. Chị Ngô Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB;
- Ủy ban nhân dân thị trấn VB huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền